

Số: /KH-SGDĐT

Lâm Đồng, ngày tháng 4 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Quyết định số 4537/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025” năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1350/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ công văn số 2381/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/7/2020 của Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Quyết định số 4537/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025” năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1157/KH-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 2820/KH-UBND ngày 11/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018-2025”, năm 2024.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non (GDMN) giai đoạn 2018 – 2025” năm 2024 như sau:

### **I. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ**

#### **1. Số lượng**

Toàn tỉnh có 3.494 CBQL, GV đang công tác tại các cơ sở GDMN công lập.

## **2. Chất lượng**

- Trình độ chuyên môn: giáo viên và cán bộ quản lý GDMN đạt chuẩn trình độ đào tạo đạt 96,45%, trong đó trên chuẩn đạt 80,11%.

- Trình độ ngoại ngữ: giáo viên và cán bộ quản lý GDMN có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 đến bậc 3 đạt 97,31%, từ bậc 4 đến bậc 6 đạt 1,41%.

- Đánh giá chuẩn giáo viên mầm non (GVMN): năm 2023 tỷ lệ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên 84,12%.

- Giáo viên và cán bộ quản lý có trình độ Trung cấp lý luận chính trị đạt 18,91%; giáo viên và cán bộ quản lý công tác tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số có chứng chỉ tiếng dân tộc đạt 23,21%

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025 năm 2024, trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với thực tiễn của tỉnh Lâm Đồng. Phát triển số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non trong giai đoạn mới, tiếp thu những tiến bộ, theo kịp xu hướng ngày càng phát triển.

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và mang tính đồng bộ, phát huy tốt các nguồn lực.

## **III. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN đảm bảo nâng cao năng lực, chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất nghề nghiệp đáp ứng với yêu cầu đổi mới chương trình GDMN góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL cơ sở GDMN trên địa bàn tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Năm 2024**

Đào tạo nâng cao trình độ, bảo đảm đạt chuẩn ít nhất 97%, trên chuẩn đạt 82%; 85% GVMN đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên; thay thế số giáo viên nghỉ hưu, bổ sung số giáo viên còn thiếu;

Phấn đấu 100% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, năng lực tổ chức thực hiện Chương trình GDMN; 100% giáo viên và CBQL cơ sở GDMN được bồi dưỡng nâng cao năng lực tương ứng theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn hiệu trưởng.

#### b) Giai đoạn 2024 - 2025

Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN, đến hết năm 2025 bảo đảm 98% GVMN có trình độ đạt chuẩn, trong đó có 82% giáo viên trình độ đào tạo trên chuẩn, 85% GVMN đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ Khá trở lên, bổ sung thay thế đủ số GVMN nghỉ hưu, số giáo viên tăng thêm theo tỷ lệ cần huy động trẻ;

Phấn đấu 100% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; 100% giáo viên và cán bộ quản lý GDMN được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp GVMN mới, chuẩn hiệu trưởng mới.

Bảo đảm 100% CBQL cơ sở GDMN được bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, giáo dục, quản lý, năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin.

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Đổi mới công tác truyền thông, công tác quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở GDMN**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về các chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN, tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong ngành và xã hội.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học trong ngành Giáo dục và xã hội về vai trò, sự cần thiết phải nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025. Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Khuyến khích đội ngũ CBQL, giáo viên trong các cơ sở GDMN tích cực, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN theo chuẩn nghề nghiệp.

- Rà soát, đánh giá, phân loại đội ngũ nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

## **2. Đổi mới công tác đào tạo giáo viên mầm non, nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở GDMN**

- Phối hợp các cơ sở đào tạo trong việc thực hiện đổi mới chương trình và giáo trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non và CBQL cơ sở GDMN (trong đó chú trọng nội dung đào tạo, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành các quy định đạo đức nhà giáo, phương pháp rèn luyện và xây dựng phong cách nhà giáo) phù hợp với khung trình độ quốc gia Việt Nam, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và xu thế phát triển.

- Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp bồi dưỡng theo hướng phát huy tính tích cực, tăng cường tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng và phát triển nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN. Trong đó, chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp đội ngũ giáo viên và CBQL cơ sở GDMN phù hợp với thực tiễn các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đa dạng hóa hình thức học tập (trực tiếp, trực tuyến...) trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở GDMN; khuyến khích giáo viên và CBQL cơ sở GDMN tăng cường thực hành trải nghiệm tại trường mầm non trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL cơ sở GDMN cốt cán dựa trên tiếp cận mới về chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của đội ngũ về khả năng sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng thiết bị công nghệ trong tổ chức và quản lý các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em và bồi dưỡng đồng nghiệp.

- Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ GV và CBQL cơ sở GDMN cốt cán dựa trên tiếp cận mới về chức năng và nhiệm vụ của đội ngũ cốt cán.

- Xây dựng đội ngũ GV và CBQL cơ sở GDMN cốt cán ở cơ sở dựa trên tiếp cận mới về chức năng và nhiệm vụ của đội ngũ GV và CBQL cơ sở GDMN.

## **3. Một số nội dung chủ yếu về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL cơ sở GDMN của tỉnh Lâm Đồng năm 2024**

a) Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ

- Đảm bảo CBQL cơ sở GDMN, giáo viên mầm non tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên bậc học mầm non.

- CBQL cơ sở GDMN và giáo viên mầm non được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với vị trí công tác được phân công đảm nhiệm trong nhà trường; đạo đức nhà giáo, kỹ năng ứng xử sư phạm, công tác quản lý, bồi dưỡng chuyên đề về giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt...

#### b) Bồi dưỡng thường xuyên

- Đảm bảo 100% CBQL và giáo viên mầm non tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX; Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/08/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL cơ sở GDMN; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/08/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

#### c) Bồi dưỡng chính trị, quản lý nhà nước

- Tổ chức bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ CBQL cơ sở GDMN, GV theo quy định.

- Cử giáo viên các trường mầm non thuộc diện quy hoạch CBQL tham gia các lớp đào tạo trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; quản lý cấp phòng.

#### d) Bồi dưỡng công nghệ thông tin, ngoại ngữ

- Thực hiện bồi dưỡng tin học cho CBQL cơ sở GDMN và GVMN có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối với giáo viên mầm non, yêu cầu có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy các môn học của chương trình hiện hành; có khả năng sử dụng ngoại ngữ dành cho bậc học mầm non, có khả năng sử dụng ngoại ngữ thông thường để khai thác, ứng dụng những phương pháp tiên tiến của thế giới vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

#### e) Bồi dưỡng theo yêu cầu thực tiễn (bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng hè...)

- CBQL cơ sở GDMN và giáo viên mầm non tham gia bồi dưỡng chuyên đề theo yêu cầu thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn, tham quan học tập, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm cho giáo viên và CBQL cốt cán cơ sở GDMN. Đề cử giáo viên cốt cán đi học tập các mô hình, phương pháp giáo dục để nghiên cứu vận dụng tại đơn vị và nhân rộng trong các trường trên địa bàn.

- Tổ chức bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn cũng như đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý tại các trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hàng năm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chi cho công tác đổi mới đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và CBQL cơ sở GDMN.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Cá nhân người học tự túc về kinh phí.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tổ chức hành chính**

- Là đầu mối, chủ trì trong việc xây dựng Kế hoạch tổng thể đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL giáo dục mầm non năm 2024.

- Phối hợp với các phòng thuộc Sở GDĐT, Phòng GDĐT các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đảm bảo đúng lộ trình và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

### **2. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

- Hướng dẫn các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch, xây dựng dự toán kinh phí cho từng lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Thẩm định kinh phí của các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

### **3. Phòng Giáo dục Tiểu học và Giáo dục Mầm non**

- Theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết để thực hiện bồi dưỡng nhà giáo và CBQL giáo dục mầm non giai đoạn 2018 -2025 năm 2024.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tổ chức hành chính, Phòng GDĐT các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch, tổng hợp, báo cáo kết quả bồi dưỡng.

#### **4. Phòng GDĐT các huyện, thành phố**

- Chủ động phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở GDĐT để triển khai thực hiện Kế hoạch theo sự chỉ đạo, điều hành chung, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, phù hợp với kế hoạch, yêu cầu của Sở GDĐT, của Bộ GDĐT.

- Cử giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non tham dự bồi dưỡng đầy đủ các đợt bồi dưỡng do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức...

- Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **10/10/2024** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” năm 2024. Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám đốc;
- Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Hồng Hải**